

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư
xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1081/TTr-SXD ngày 29/9/2015 và Công văn số 1206/SXD-QLCLCT ngày 27/10/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước và vốn Nhà nước ngoài ngân sách thuộc nhiệm vụ đầu tư của tỉnh cho Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 12/2009/QĐ-UBND ngày 23/6/2009 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phân cấp ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Gia Nghĩa; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đào*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VB - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- UBMT Tổ quốc VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Chi cục lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh; Công TTĐT tỉnh;
- Báo Đắk Nông; Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD(Vĩnh) ✓

11

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHỤ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bón

QUY ĐỊNH

**Phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng
trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 32 /2015/QĐ-UBND ngày 03 / 11 /2015
của UBND tỉnh Đắk Nông)*

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định chi tiết việc phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với các công trình vốn ngân sách Nhà nước và vốn Nhà nước ngoài ngân sách thuộc nhiệm vụ đầu tư của tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Đối tượng áp dụng: Các Sở, Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Các quy định chung

1. Những nội dung liên quan quản lý dự án đầu tư xây dựng không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây viết tắt là Nghị định 59/2015/NĐ-CP) và các quy định pháp luật liên quan hiện hành.

2. Chi tiết về phân loại dự án đầu tư xây dựng được áp dụng theo quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP.

3. Trình tự thực hiện dự án đầu tư xây dựng được thực hiện theo Điều 6, Nghị định 59/2015/NĐ-CP.

4. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng của dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành theo quy định tại Điều 10, Điều 24 và Điều 25, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP (trừ các công trình giao cho Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thị xã tại Khoản 5, Điều 3, Quy định này).

5. Đối tượng được phân cấp, ủy quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh trong việc thực hiện các nội dung được phân cấp, ủy quyền.

6. Đối với các công trình thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện có mức vốn từ 7 tỷ đồng trở lên, giao cho Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định để Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 3. Phân cấp, ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước và vốn Nhà nước ngoài



ngân sách thuộc nhiệm vụ đầu tư của tỉnh cho Giám đốc các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã như sau:

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở xây dựng: Phê duyệt các báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán đối với các công trình được quy định tại Điểm a, Khoản 5, Điều 76, Nghị định 59/2015/NĐ-CP (trừ các công trình đã ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phê duyệt).

2. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Giao thông Vận tải: Phê duyệt các báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán đối với các công trình được quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 76, Nghị định 59/2015/NĐ-CP (trừ các công trình đã ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phê duyệt).

3. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phê duyệt các báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán đối với các công trình được quy định tại Điểm c, Khoản 5, Điều 76, Nghị định 59/2015/NĐ-CP (trừ các công trình đã ủy quyền cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phê duyệt).

4. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công thương: Phê duyệt các báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán đối với các công trình được quy định tại Điểm d, Khoản 5, Điều 76, Nghị định 59/2015/NĐ-CP (trừ các công trình đã ủy quyền cho Giám đốc Sở xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã phê duyệt).

5. Phân cấp cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Phê duyệt các báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng đối với các công trình thuộc nhiệm vụ đầu tư của ngân sách tỉnh có tổng mức đầu tư dưới 7 tỷ đồng do các cơ quan cấp huyện làm chủ đầu tư.

Giao các Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND các huyện, thị xã thẩm định các dự án lập báo cáo Kinh tế kỹ thuật do UBND các huyện, thị xã và các xã phường quyết định đầu tư có tổng mức đầu tư dưới 7 tỷ đồng và các công trình được quy định tại khoản 5, Điều này (trừ các công trình cầu giao thông có chiều dài nhịp lớn hơn 6,00 mét; các công trình hồ chứa nước; các công trình dân dụng có số tầng ≥ 3 hoặc có chiều dài nhịp kết cấu lớn nhất > 12 mét).

6. Về thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư

a) Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính: Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này và các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư.

b) Phân cấp cho Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án quy định tại Khoản 5, Điều này trên cơ sở kết quả thẩm tra quyết toán của Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã.

Điều 4. Xử lý chuyển tiếp

Các dự án đầu tư, thiết kế, dự toán các công trình đã được phê duyệt trước

ngày Quy định này có hiệu lực thì không phải phê duyệt lại, các công việc tiếp theo thực hiện theo Quy định này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra phòng có chức năng quản lý về xây dựng trực thuộc tổ chức thực hiện công tác thẩm định theo quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các ngành, các cấp, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
HIỆU CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bón

